

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng A, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Tổ 14, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Phạm Tuấn A1, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ 14, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Hồng A và anh Phạm Tuấn A1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng A và anh Phạm Tuấn A1 đều thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Chị Hồng A và anh Tuấn A1 có 02 con chung là cháu Phạm Ngọc H, sinh ngày 19/7/2009 và cháu Phạm Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 07/6/2012. Chị Hồng A và anh Tuấn A1 thoả thuận:

Chị Nguyễn Hồng A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Ngọc H, sinh ngày 19/7/2009 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Tuấn A1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 07/6/2012 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Hồng A và anh Phạm Tuấn A1 thỏa thuận không yêu cầu bên không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Hồng A và anh Phạm Tuấn A1 có quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở chị Hồng Anh và anh Tuấn Anh thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Chị Nguyễn Hồng A và anh Phạm Tuấn A1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Nguyễn Hồng A và anh Phạm Tuấn A1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hồng A tự nguyện nộp thay anh Tuấn A1 số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng mà anh Tuấn A1 phải nộp, anh Tuấn A1 nhất trí. Tổng cộng chị Nguyễn Hồng A phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Hồng A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Hồng A số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001340 ngày 24/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh